

## PHẬT NÓI KINH TỖ SA MÔN THIÊN VƯƠNG

Hán dịch: Tây Thiên dịch kinh Tam Tạng – Triều Tán Đại Phu Thích Hồng Lô Khanh. Truyền Giáo Đại Sư – PHÁP THIÊN phụng chiếu dịch.

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe, một thời Đức Phật ngự tại **vườn Kỳ Thọ Cấp Cô Độc** (Jetavane-anāthapiṇḍadārāme) thuộc nước **Xá Vệ** (Śrāvāsti).

Bấy giờ, **Tỳ Sa Môn Thiên Vương** (Vaiśravaṇāya-devarāja) cùng với trăm ngàn vô số quyến thuộc **Dược Xoa** (Yakṣa) vào lúc đầu đêm đều đến nơi Phật ngự, phóng tỏa ánh sáng lớn chiếu rọi tất cả cảnh giới của **vườn Kỳ Đà** (Jetavana), cúi năm vóc sát đất lễ dưới chân Đức Thế Tôn rồi đứng một bên, chấp tay hướng Phật, dùng **Kệ** (Gāthā) khen rằng:

*“Quy mệnh Đại Vô Úy (Mahā-vīra)*

*Chính Giác Nhị Túc Tôn (Saṃbuddha-dvipadottama)*

*Chư Thiên dùng Thiên Nhân*

*Quán Ngã: không chỗ thấy (vô sở kiến)*

*Phật: xưa, nay, đời sau*

*Từ Bi Chủ ba đời*

*Mỗi một Chính Biến Tri*

*Nay con quy mệnh lễ”*

Khi ấy, Tỳ Sa Môn Thiên Vương nói Kệ này xong, bạch Phật rằng : “Thế Tôn! Có các vị **Thanh Văn** (Śrāvaka), **Bật Sô** (Bhikṣu: Tỳ kheo), **Bật Sô Ni** (Bhikṣuṇī: Tỳ kheo Ni), **Ưu Bà Tắc** (Upāsaka: Cận Sự Nam), **Ưu Bà Di** (Upāsikā: Cận Sự Nữ) hoặc đi đứng nằm ngồi ở nơi đồng vắng, trong rừng, dưới góc cây... thì loài **Phi Nhân** (Amaṇuṣya), **Đạ Xoa** (Yakṣa) này của con, có kẻ chẳng tin lời Phật dạy, có kẻ tin ít, lại có vô số Dược Xoa ác chẳng tin lời Phật, náo loạn Hữu Tình khiến cho chẳng an ổn.

Lành thay! Đức Thế Tôn đã có Kinh **A Tra Năng Chi** (Aṭṭanitiya) làm **Minh Hộ** (Vidya-pāla). Nếu có Bật Sô, Bật Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di với các Trời Người thọ trì đọc tụng, lễ kính, cúng dường, rộng vì người khác nói đều hay vệ hộ khiến cho cát tường”.

Bấy giờ, trong Hội có các chúng Dược Xoa chính tín chấp tay thưa rằng: “Nguyện xin Thiên Vương nói Kinh Điện này, chúng tôi rất muốn nghe”.

Thời Tỳ Sa Môn Thiên Vương điềm nhiên nhận lời thỉnh cầu, liền hướng về Đức Phật, cúi đầu mặt lễ dưới chân Phật, nương theo uy thần của Đức Phật, bảo chúng Dược Xoa rằng: “Nay Kinh Điện này, nếu có sở đắc, tuyên bố lưu thông, hay trừ tất cả phiền não cho chúng sinh. Vì thế nay Ta quy y đỉnh lễ.

Thế giới ở phương Đông có vị chủ loài **Càn Thát Bà** (Gandharva: Tầm Hương Thần) tên là **Trì Quốc** (Dhṛtarāṣṭra) Ngài có đủ đại uy đức, thân phóng tỏa ánh sáng giống như mặt trời ló dạng soi chiếu khắp Thế Gian, thống lãnh quyến thuộc là chúng Càn Thát Bà cung kính vây quanh, ca múa hát xướng, thọ nhận khoái lạc, Ngài có 91 người con cùng chung tên gọi là **Đế Thích** (Indra) có đại thế lực, dũng mãnh bạo ác, thấy Phật Thế Tôn liền quy y đỉnh lễ tôn trọng cung kính. Quán thấy loài Phi Nhân này mà hay lễ kính Trì Quốc Thiên Vương ấy, thủ hộ phương Đông như Phật Hạnh, hành

Hộ Thế như vậy. Vì thế nên nay Ta cúi lạy quy mệnh **Chính Biện Tri Minh Hạnh Túc Vô Thượng Tịch Tĩh.**

Thế giới ở phương Nam có vị chủ loài **Curu Bàn Noa** (Kumbhaṇḍa: Ung Hình Quỷ) tên là **Vĩ Lỗ Trà Ca** (Virūdhaka: Tăng trưởng Thiên Vương) Ngài có đủ đại uy đức, thân có ánh sáng như mặt trời soi chiếu Thế Gian cũng như biển lớn sâu rộng vô biên mà chúng phàm phu chẳng thể vượt qua, thống lãnh quyền thuộc là chúng Curu Bàn Noa cung kính vây quanh, ca múa hát xướng, thọ nhận khoái lạc. Ngài có 91 người con cùng chung tên gọi là **Đế Thích** (Indra) có Đại Thế Lực, dũng mãnh bạo ác, thấy Phật Thế Tôn liền quy y đỉnh lễ tôn trọng cung kính. Quán thấy loài Phi Nhân này mà hay lễ kính vị **Curu Bàn Noa Chủ** (Kumbhaṇḍādhpati) ấy thủ hộ phương Nam như Phật Hạnh, hành Hộ Thế như vậy. Vì thế nên nay Ta cúi lạy quy mệnh **Chính Biện Tri Minh Hạnh Túc vô Thượng Tịch Tĩh.**

Thế giới ở phương Tây có vị chủ loài **Rồng lớn** (Mahā-nāga) tên là **Vĩ Lỗ Bạc Xoa** (Virūpākṣa: Quảng Mục Thiên vương). Ngài có đại uy đức, tỏa ánh sáng chiếu xa, thống lãnh quyền thuộc là chúng Rồng lớn cung kính vây quanh, ca múa hát xướng, thọ nhận khoái lạc. Ngài có 91 người con đều chung tên gọi là **Đế Thích** (Indra) có đại uy lực, dũng mãnh bạo ác, thấy Phật Thế Tôn quy mệnh đỉnh lễ tôn trọng cung kính. Quán thấy loài Phi Nhân này mà hay cung kính vị **Đại Long Chủ** (Mahā-nāgādhpati) ấy thủ hộ phương Tây như Phật Hạnh, hành hộ thế như vậy. Vì thế nên nay Ta cúi lạy quy mệnh **Chính Biện Tri Minh Hạnh Túc Vô Thượng Tịch Tĩh.**

Thế giới ở phương Bắc có vị Dục Xoa tên là **Câu Phệ La** (Kubera) có đại uy đức, thân tỏa ánh sáng mãnh liệt như đám lửa lớn, thống lãnh quyền thuộc là chúng **Dục Xoa** (Yakṣa: Đồng Kiện Quỷ Thần) cung kính vây quanh, ca múa hát xướng, thọ nhận khoái lạc. Ngài có 91 người con cùng chung tên gọi là **Đế Thích** (Indra) có đại uy lực, dũng mãnh bạo ác, thấy Phật Thế Tôn quy y đỉnh lễ tôn trọng cung kính. Quán thấy loài Phi Nhân này mà hay cung kính vị **Dục Xoa Chủ** (Yakṣādhpati) thủ hộ phương Bắc ấy như Phật Hạnh, Hành Hộ Thế như vậy. Vì thế nên nay Ta cúi đầu quy mệnh **Chính Biện Tri Minh Hạnh Túc Vô Thượng Tịch Tĩh.**

Lại nữa, người ở Thế giới phương Bắc thọ một ngàn tuổi, chẳng bị chết yểu, đất không có hạt giống cày cấy, con người chẳng cần làm, thức ăn uống tự nhiên có đầy đủ hương sắc đem lại lợi ích cho các căn, thân thể sáng bóng, nơi nơi đều có hoa quả, cây cối, sông suối, ao hồ, tùy ý du hí như nhận niềm vui của Trời.

Như vậy Đông phương **Tri Quốc**, Nam Phương **Vĩ Lỗ Trà Ca**, Tây phương **Vĩ Lỗ Bạc Xoa**, Bắc phương **Câu phệ La** đều dùng uy đức, hộ bốn đại châu.

Lại nữa **Càn Đạt Bà Chủ** (Gandharvādhpati) có chúng **Dục Xoa Nữ** (Yakṣī) hoặc cỡi voi, hoặc cỡi ngựa, hoặc cỡi Lạc Đà, hoặc cỡi trâu, hoặc cỡi Dê, hoặc cỡi Rắn, hoặc cỡi loài phi cầm, hoặc cỡi Đồng Nam, hoặc cỡi Đồng Nữ ... dùng voi dẫn phía trước ở trong hư không, bí mật đến các phương, biến hóa đủ loại tùy ý tự tại, cũng hay thủ hộ cho người mà chẳng thể nhìn thấy.

Hoặc các Dục Xoa có hình dung xấu ác, đủ loại khác biệt cũng như loài phi cầm đi trong Hư Không, tự tại du hành cũng âm thầm hộ con người. Tên các vị ấy là : A Tra (Aṭṭa), **Năng Tra** (Naṭṭa), **Câu Năng Tra** (Kunaṭṭa), **Ba Lý Câu Sa Năng Tra** (Parikuśa-naṭṭa), **Năng Noa** (Daṇḍa) **Năng Noa Bồ Lý Ca** (Daṇḍa-pūrika)v.v... với chúng **Dục Xoa nữ** (Yakṣī) đều trụ ở Đại Thành (cái thành lớn) **A Noa Ca phộc Đế** ở phương Bắc.

Lại Đại thành này có một cung điện, ở bốn bên cung điện có 99 cái ao, nước sâu thăm rộng lớn tên là **Địa Trì**, nguồn suối phun vọt lên cũng hay tuôn mưa xuống. Lại có nhiều loại hoa quả, cây cối là : Cung Câu Bà, Ca Câu La, La Ca Ma hoa v.v... vị của quả trái ngon ngọt, mọi nơi ưa thích, Tần Già, Khổng Tước, mọi loài chim chóc thường phát ra âm thanh màu nhiệm. Nơi ấy có vị **Thiên Tử** (Deva-putra) tên là **Dũng Mạnh** (Vīra) với các quyến thuộc cũng trụ ở Cung ấy, thủ hộ Quốc Giới.

Thời Tỳ Sa Môn Thiên Vương nương theo **Từ Lực** của Đức Phật tuần tự tuyên nói Chân Ngôn là :

**“Đát nễ dã-tha: y lê, di lê, y lệ khấn tra, mẫu lệ, hứ lệ khấn trí, mẫu lệ, hạ na di, hộ nỗ lý nỗ-di, kiểu lý, hiến đà lý, ngu nỗ hứ nỗ, ô chỉ hộ chỉ, sa-phộc hạ”**

\*)TADYATHĀ: ILI MILI, ILI KINṬA MŪLE HILI KINṬI MŪLE, HANAMI HUNU HUNUME, GAURI GANDHARI GUNU HINI UKE HUKU \_ SVĀHĀ

Bây giờ, Tỳ Sa Môn Thiên Vương nói Chân Ngôn xong, bạch Phật rằng : “Thế Tôn! Lại có các chúng **Đại Càn Đat Bà** cùng với con kết làm anh em, tên các vị ấy là : **Ma Đổ Lạc** (Madhura), **Ma Đổ Ca** (Madhuka), **Ma Đa Ma La** (Madhu-māla), **Ma Đổ Ma Độ** (Madhu-madhu), **Ma Đa** (Madha), Hoa Túy, Hằng Túy, Cát Tường Túy, Tài Túy, **Nan Nễ Ca** (Daṇḍika), Thanh Liên Hoa, Bạch Liên Hoa, **Nguyệt** (Candra), Bán Ni La, Câu Chi La, Thành Đông Mẫu Lỗ, **Ngũ Kế** (Pañca-kuṭa), **Diệu Sắc** (Su-rūpa), Kim Ma Noa Vĩ Thâu, Câu Mật-Lý Hạ Sa Ba Đế Vương, **Dã Phộc** (Yāva), **Đế Nhạ** (Teja), **Nga Đổ Nga Đế** (Gatu-gate)

Chúng Càn Đat Bà của nhóm như vậy mê hoặc não loạn tất cả chúng sinh. Nếu có ai gây não loạn cho Hữu tình mà chẳng buông bỏ, nghe Chân Ngôn này thì đầu bị vỡ làm 07 mảnh như cành **cây A Lê** (Arjaka)

Chân Ngôn là :

**“Đát nễ dã-tha: Cung đồ lê, cung đồ la, ê hứ, sa na mạn đế kế, sa na bạn ni đế kế, đế sắt-tra, nỗ sắt-tra, mạn đồ tế, sa-phộc hạ”**

\*)TADYATHĀ: KUNTULE KUNTULE, EHI SADĀMAṆTIKE, SADĀPANNITIKE TIṢṬA DUṢṬA BUDDHO HI \_ SVĀHĀ

Thế Tôn! Nếu có Thanh Văn, Bất Sở, Bất Sở ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đối với Kinh này thọ trì, đọc tụng, lễ kính, cúng dường, rộng vì người nói thì Càn Đat Bà ấy cùng với cha mẹ, anh em, hàng nam nữ quyến thuộc đều chẳng thể làm hại, thường đến gần gũi, cung phụng, hộ vệ. Nếu có kẻ gây não loạn liền bị mất uy lực chẳng được **Càn Đat Bà Tam Muội** (Gandharva-samādhī), đầu bị vỡ làm 07 mảnh như cành **cây A Lê** (Arjaka), cũng chẳng được cư trú trong Đại Thành A Noa Ca Phộc Đế.

Thế Tôn! Nếu có Thanh Văn, Bất Sở, Bất Sở ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đối với kinh này thọ trì, đọc tụng, lễ kính, cúng dường, rộng vì người nói thì Chúng **Bế Xá Tả** (Piśāca: Thực Nhục Quỷ) ấy với cha mẹ, anh em, hàng nam nữ quyến thuộc chẳng có thể làm hại, thường đến gần gũi, cung phụng, hộ vệ. Nếu có kẻ gây não loạn liền bị mất uy lực, chẳng được **Bế Xá Tả Tam Muội** (Piśāca-samādhī), đầu bị vỡ làm 07 mảnh như cành **cây A Lê** (Arjaka), cũng chẳng được đến trú trong Đại Thành A Noa Ca Phộc Đế.

Chân Ngôn là :

**“Đát nễ dã-tha: Hộ di, hộ di, hộ di la phộc đế duệ, sa-phộc hạ”**

\*)TADYATHĀ: HUME HUME \_ HUMILAVĀTIYE \_ SVĀHĀ

Thế Tôn! Lại có Chúng **Curu bàn Noa** (Kumbhaṇḍa), tên các vị ấy là : **Nan Đa** (Nanda), **Ô Ba Nan Đa** (Upananda), Cật Lý Kế Thân, **Ma Hạ Ba La** (Mahā-bāla), **Thâu-Ma Hộc** (Sumaho), **Na La** (Nala), Nại Xá Hạ Sa Đổ-Bộ Di Tả Lỗ Mạt Ma, **Cật-Lý Sắt-Noa** (Kṛṣṇa), **Lộ Hứ Đa** (Lohita), **A Ba La Phộc La Noa** (Aparavārṇa), **Vĩ Ma Lộ** (Vimalo), **Nỉ Lý Già La Noa** (Dirgha-raṇa), **Nga Lý Nhạ** (Garja), Nặng Nhạ Trí Lộ, **Nại Xả Nan Ni** (Daśa-dāne), A Lý Tô Nặc Ca, Ma Ca Ma Ca, Ê La Hiến Noa, Cật-Lý Dã Ngu Bát Đa Đát-La Dã, Kiếm Mạt La Bạt Nại-Lý Ca, **Tát Lý-Phộc Lam Nga** (Sarva-raṅga), **Tức Đát La Sô** (Citra-su)v.v...

Chúng Curu Bàn Noa của nhóm như vậy mê hoặc não loạn tất cả hữu tình. Nếu có kẻ gây não loạn, nghe Chân Ngôn này thì đầu bị vỡ làm 07 mảnh như cành **cây A Lê** (Arjaka)

Chân Ngôn là:

**“Đát nễ dā-tha: Tát lý, vĩ tát lý, tát lý, vĩ tát lý, cật-lý sắt-noa, tha nga lệ ca la ni tỳ-dụng, nga lệ, sa-phộc hạ”**

\*)TADYATHĀ: ŚRĪ VIŚRĪ ŚRĪ VIŚRĪ \_ KṚṢṆA CHAGALE KARATI PIṄGALE \_ SVĀHĀ

Thế Tôn! Nếu có Thanh Văn, Bật Sô, Bật Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đối với Kinh này thọ trì, đọc tụng, lễ kính, cúng dường, rộng vì người nói thì Chúng Curu Bàn Noa ấy với cha mẹ, anh em, hàng nam nữ quyền thuộc đều chẳng thể làm hại. Thường đến gần gũi, cung phụng, hộ vệ. Nếu có kẻ gây não loạn liền bị mất uy lực, chẳng thể được **Curu Bàn Noa Tam Muội** (Kumbhaṇḍa-samādhī), đầu bị vỡ làm 07 mảnh như cành **cây A Lê** (Arjaka), cũng chẳng được đến trụ trong Đại Thành A Noa Ca Phộc Đê.

Thế Tôn! Nếu có Thanh Văn, Bật Sô, Bật Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đối với Kinh này thọ trì, đọc tụng, lễ kính, cúng dường, rộng vì người nói thì **Tát Lệ Đa** (Preta: Quỷ đói) ấy với cha mẹ, anh em, hàng nam nữ quyền thuộc đều chẳng thể làm hại. Thường đến gần gũi, phục dịch, cung dưỡng. Nếu có kẻ gây não loạn liền bị mất uy lực, chẳng được **Tát Lệ Đa Tam Muội** (Preta-samādhī), đầu bị vỡ làm 07 mảnh như cành **cây A Lê** (Arjaka) cũng chẳng được đến trụ trong Đại Thành A Noa Ca Phộc Đê.

Chân Ngôn là:

**“Đát nễ dā-tha: Dụ di, dụ di lệ, dụ di la, phộc đế duệ, sa-phộc hạ”**

\*)TADYATHĀ: YUME YUMILE \_ YUMILAVĀTIYE \_ SVĀHĀ

Thế Tôn! Nay con lại nói về các chúng **Rồng lớn** (Mahā-nāga). Các vị ấy tên là : **Nan Nỗ** (Nanda), **Ba Nan Nỗ** (Upananda), Nan Ni Phộc, **Phộc Tô Kế** (Vāsuki), Lý Bạt Nại La, Nhạ-Cảm Ca Tỳ-Dụng, Nga Lộ Na Địa Ca La Noa, **Ấn Nại-La** (Indra), Phộc Hộ Toa Tát-Đê Ca, A Thâu Câu Di Đa Thâu Ca Vĩ, **Bát-La Mục Cật Đô** (Pramukto), **Nhạ Diệm Bát Đê** (Jayampati), Tát-Lý Miễn Đa La Tức Đát-La, Đa La Tát-Lị Miễn Hàm Tức Đát-La, Bát La Hạ Phộc Nhĩ, Ma Hạ Phả Ni-Sở Nhạ Dụ Đê La Tô, **Ma Hạ Cật Lị Sắt Noa** (Mahā-kṛṣṇa), **Bộ Nhạ-Cảm Nga Ma** (Bhūjamgama), A Nhạ Bá La Đát Khất-Xoa Phộc Ma Cật-Lý Sắt-Noa, Xá Dã Ma Truật Câu ...cho đến Thế Gian Hành Giả.

Nhóm Rồng như vậy não loạn Hữu Tình, nghe Chân Ngôn này thì đầu bị bể làm 07 mảnh như cành **cây A Lê** (Arjaka)

Chân Ngôn là:

**“Đát nễ dā-tha: Tức lệ, Vĩ tức lệ, tức lệ, Vĩ tức lệ, ngu lý hiến đà lý, ma đặng nghê, tán noa lệ, Sa-phộc hạ”**

**\*)TADYATHĀ: CILI VICILI \_ CILI VICILI \_ GAURI GANDHARI  
MATANĠI CAṄDALI \_ SVĀHĀ**

Thế Tôn! Nếu có Thanh Văn, Bát Sô, Bát Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đối với Kinh này thọ trì, đọc tụng, lễ kính, cúng dường, rộng vì người nói thì Chúng Rông ấy với cha mẹ, anh em, hàng nam nữ quyền thuộc đều chẳng thể làm hại. Thường đến gần gũi, phụng sự, hộ vệ. Nếu có kẻ gây náo hại liền bị mất uy lực, chẳng được **Long Trung Tam Muội**, đầu bị vỡ làm 07 phần như cành **cây A Lê** (Arjaka), cũng chẳng được đến trú trong Đại Thành A Noa Ca Phộc Đé.

Thế Tôn! Nếu có Thanh Văn, Bát Sô, Bát Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đối với Kinh này thọ trì, đọc tụng, lễ kính, cúng dường, rộng vì người nói thì **Yết Tra Bồ Đát Nặng** (Kaṭapūtana: Quý hôi thối lạ lùng) ấy với cha mẹ, anh em, hàng nam nữ quyền thuộc đều chẳng thể làm hại. Thường đến gần gũi, phụng sự, cúng dường. Nếu có kẻ gây náo hại liền bị mất uy lực, chẳng được **Yết Tra Bồ Đát Nặng Tam Muội** (Kaṭapūtana-samādhī), đầu bị vỡ làm 07 mảnh như cành **cây A Lê** (Arjaka), cũng chẳng thể đến trú trong Đại Thành A Noa Ca Phộc Đé

Chân Ngôn là:

**“Đát nễ dā-ṭha: A bệ phộc hạ nễ phộc đé duệ, sa-phộc hạ”**

**\*)TADYATHĀ: ABHIVAHANIVĀTIYE \_ SVĀHĀ**

Thế Tôn! Nay con lại nói về Đại Tướng Dược Xoa, các vị ấy tên là : **Ấn Nại-La** (Indra), **Tô Mô** (Soma), **Phộc Lỗ Noa** (Varuṇa), **Bát-La Nhạ Bát Đé** (Prajāpati), **Bà La Nại Phộc Nhạ** (Bharadvāja), **Y Xá Nặng** (Īśāna), **Thất-Tả Nan Nặng** (Scanḍana), **Ca Ma Thất Lý Sất Xá** (Kāmaśreṣṭha), **Câu Nhĩ Kiến Trụ** (Kinnughanṭu), **Nễ Quân Tra** (Nighanṭu), **Ma Ni Lý Ma Ni Lý** (Maṇili-maṇili), **Ma Ni Tả La** (Maṇivara), **Bát-La Noa Na** (Pranāda), **Ô Ba Bán Tả Ca** (Upa-pañcika), **Sa Đa Nghĩ Lý** (Śatāgiri), **Hứ Ma Phộc Đa** (Himavanta), **Bồ La Noa Khur** (Pūrṇaka), **Nỉ La Câu Vĩ Tra** (Nīlakuṇḍa), **Ngu Ba La Dã Xoa** (Gopāla-yakṣa), **A Tra Phộc Câu** (Āṭavaka), **Nặng La** (Naḍa), **La Tổ** (Atha), **Nhĩ Na Lý** (Netrī), **Sa Bà** (Śiva), **Tức Đát-La Tế Nặng** (Citrasena), **Hiển Đà Lý-Vũ** (Gandharva), **Nỉ Lý-Già** (Dīrgha), **Xá Cật-Đé** (Śakti), **Ma Đa Lệ** (Mātali), **Bán Tả La Hiển Noa** (Pañcāla-caṇḍa), **Tô Ma Nặng** (Sumaṇa), **Nỉ Lý-Già Dã Xoa** (Dīrgha-yakṣa), và các quyền thuộc, **Đé-Lý Phả Lệ Tả**, **Đé-Lý Kiến Tra** (Śrīṣaka) v.v... cho đến Thế Gian Hành Giả đều là quyền thuộc. Nếu có kẻ náo loạn hữu tình mà chẳng buông rời, nghe Chân Ngôn này thì đầu bị bể vỡ làm 07 phần như cành **cây A Lê** (Arjaka)

Chân Ngôn là:

**“Đát nễ dā ṭha: Hứ lệ, di lệ, Hứ di lệ, cát lý-đé, mẫu lệ, Hứ lệ, cát lý-đé, mẫu lệ – Ấn – Đổng di, đổng di, ô đổng ma, ô đổng di, ô xí di xí, ngu nổ hứ, bộ-lãng nga lý Ất-lý sử, tán đa nhĩ, sa-phộc hạ”**

**\*)TADYATHĀ: HILI MILI , HILI MILI KĪRTI MŪLE \_ HILI KĪRTI MULE  
\_ OM \_ TUMBE TUMBE, OTUMBE OTUMBE, OGHE MĪGHE, GUNU HINI,  
BHRMĠGHARE RṢĪ ŚĀNTA ME \_ SVĀHĀ**

Thế Tôn! Nếu có Thanh Văn, Bát Sô, Bát Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đối với Kinh này thọ trì, đọc tụng, lễ kính, cúng dường, rộng vì người nói thì Các Dược Xoa với cha mẹ, anh em, hàng nam nữ quyền thuộc đều chẳng thể làm hại.. Nếu có kẻ gây náo loạn liền bị mất uy lực, chẳng thể được **Dược Xoa Tam Muội** (Yakṣa-samādhī), đầu bị bể làm 07 phần như cành **cây A Lê** (Arjaka), cũng chẳng thể đến trú trong Đại Thành A Noa Ca Phộc Đé.

Thế Tôn! Nếu có Thanh Văn, Bất Sô, Bất Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đối với Kinh này thọ trì, đọc tụng, lễ kính, cúng dường, rộng vì người nói thì các **La Sát** (Rākṣasa) ấy với cha mẹ, anh em, hàng nam nữ quyền thuộc đều chẳng thể làm hại. Thường đến gần gũi, phụng sự, cúng dường. Nếu có kẻ gây nhiễu loạn liền bị mất uy lực, chẳng thể được **La Sát Tam Muội** (Rākṣasa-samādhī), đầu bị vỡ làm 07 phần như cành **cây A Lê** (Arjaka), cũng chẳng thể đến trú trong Đại Thành A Noa Ca Phộc Đế.

Chân Ngôn là:

**“Đát nễ dã-tha: Hứ lệ, Hứ lệ, Hộ lỗ, hộ lỗ, Dụ di, dụ di, La phộc đế duệ, sa-phộc hạ”**

\*)TADYATHĀ: HILI HILI , HULU HULU, YUME YUMILAVĀTIYE \_  
SVĀHĀ

Tỳ Sa Môn Thiên Vương nói Kinh **A Tra Năng Chi** này xong, lễ dưới chân Đức Thế Tôn rồi lui về đứng một bên.

\_Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật ở trong đêm bảo chúng Bất Sô rằng : “Nhu vậy, Kinh này có uy lực lớn, hay làm **Minh Hộ**”.

Tỳ Sa Môn Thiên Vương ấy cùng với vô số trăm ngàn quyền thuộc Dược Xoa phóng ánh sáng lớn soi chiếu tất cả cảnh giới của vườn Kỳ Đà rồi nói **Già Tha** (Gāthā: bài Kệ) rằng :

*“Quy mệnh Đại Vô Úy  
Chính Giác Nhị Túc Tôn.  
Chư Thiên dùng Thiên Nhãn  
Quán Ngã: không chỗ thấy  
Phật quá khứ, vị lai  
Tỳ Bi Chủ ba đời  
Mỗi một Chính Biến Tri  
Nay con quy mệnh lễ”.*

Nói Kệ này xong, liền bạch Phật rằng: “Có các Thanh Văn, Bất Sô, Bất Sô Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di : đi, đứng, nằm, ngồi ở nơi đồng vắng, rừng rú, dưới gốc cây. Có các loài **Dược Xoa** (Yakṣa), **Phi Nhân** (Amaṇuṣya), có loài tin Phật, có loài tin chút ít, có loài cực ác chẳng tin, gây nhiễu loạn Hữu Tình khiến cho chẳng yên ổn thì nói Kinh Điển này để lợi lạc cho chúng sinh .

Này các Bất Sô hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe! Kinh này quả thật có uy lực lớn hay làm cứu hộ cho đến Trời, Người thường được **Mật Hộ** (Hộ giúp kín đáo), các ông nên thọ trì, rộng diễn lưu bố”

Nói lời đó xong thì hàng Trời, Rồng, Dược Xoa, Người, Phi Nhân đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

PHẬT NÓI KINH TỶ SA MÔN THIÊN VƯƠNG

\_Hết\_  
\_

Hiệu chỉnh lần thứ hai vào ngày 04/07/2009